

Bản án số: 122/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23/12/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 515/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/11/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức K – Sinh năm 2002 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PLộc, xã HCường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Đỗ Hoàng P – Sinh năm 1998 (vắng mặt, không có lý do).

Địa chỉ: Thôn KNgọc, xã HThắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/8/2022, bản khai của nguyên đơn bà Nguyễn Đức K khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đỗ Hoàng P tổ chức lễ cưới vào năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày số 102 ngày 30/11/2020. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện sau thời gian tìm hiểu trong thời gian 01 năm. Sau khi cưới vợ chồng ở thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng. Vợ chồng sống hạnh phúc được 01

năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 07/2022 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Đỗ Hoàng P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Hoàng Quân – Sinh ngày 20/6/2021. Hiện nay con chung đang ở với bà. Bà Nguyễn Đức K không yêu cầu ông Đỗ Hoàng P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Đỗ Hoàng P đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn KNgọc, xã HThắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Đức K vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 21/11/2022. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Đỗ Hoàng P đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Đức K và ông Đỗ Hoàng P tổ chức lễ cưới vào năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày số 102 ngày 30/11/2020. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Nguyễn Đức K cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc

được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Vợ chồng bà Khang không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 07/2022 cho đến nay. Nay bà Khang xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Đỗ Hoàng P.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Đỗ Hoàng P nhưng ông Đỗ Hoàng P cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Đức K và ông Đỗ Hoàng P thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Nguyễn Đức K là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Đức K và ông Đỗ Hoàng P có 01 con chung tên Đỗ Hoàng Q – Sinh ngày 20/6/2021. Hiện nay con tên Đỗ Hoàng Q đang ở với bà Khang.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại bản khai, bà Nguyễn Đức K yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Đỗ Hoàng Q – Sinh ngày 20/6/2021, không yêu cầu ông Đỗ Hoàng P cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Nguyễn Đức K, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Đỗ Hoàng Q từ khi sinh ra cho đến nay đều ở với bà **Khang** do bà **Khang** chăm sóc, giáo dục; ông **Phú** không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, giao các con chung tên Đỗ Hoàng Quân cho bà **Khang** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Đức K phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Đỗ Hoàng P không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Đức K về việc yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Hoàng P.

Bà Nguyễn Đức K được ly hôn với ông Đỗ Hoàng P.

2. *Về con chung:*

Bà Nguyễn Đức K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đỗ Hoàng Q – Sinh ngày 20/6/2021.

Bà Nguyễn Đức K không yêu cầu ông Đỗ Hoàng P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Hoàng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:*

Bà Nguyễn Đức K phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Nguyễn Đức K đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0011121 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Đỗ Hoàng P không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

Phạm Võ Văn